TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HSST
Ngày: 15/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Thùy Trang**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Vũ Thị Thùy Dương**
2. Bà **Lữ Kim Hằng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Thái Học** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 05 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 05 năm 2022 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 23/TB-TA ngày 02 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng L, sinh năm 1989, tại Đ N; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp C, xã X Đ, huyện C M, tỉnh Đ N; Chỗ ở: ấp C D 1, xã X Đ, huyện C M, tỉnh Đ N; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng A, sinh năm 1956 và bà Trần Thị L1, sinh năm 1958; Có vợ là Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1993 (không có con chung, đã ly hôn), hiện chung sống như vợ chồng với chị Trương Thị L2, sinh năm 1985 và có 03 con chung lớn nhất sinh năm 2016 và nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2022 cho đến nay. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- *Người làm chứng*:

1. Ông Phan Đình G, sinh năm: 1964 (vắng mặt).
Nơi cư trú: ấp C D 1, xã X Đ, huyện C M, tỉnh Đ N.

2. Chị Trương Thị L2, sinh năm 1985 (vắng mặt).
Nơi cư trú: ấp C D 1, xã X Đ, huyện C M, tỉnh Đ N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 9 giờ ngày 09/02/2022, L đi đến khu vực chợ nhỏ thuộc ấp V, xã S, huyện X L, tỉnh Đ N tìm một người phụ nữ tên D (không rõ họ tên, lai lịch) mua 500.000 đồng ma túy để sử dụng. Sau khi mua xong, L bỏ số ma túy vào trong túi quần, rồi bắt xe ôm về phòng trọ L thuê của ông Phan Đình G; sinh năm: 1964, thuộc ấp C D 1, xã X Đ, huyện C M, tỉnh Đ N cất giấu vào trong hộp đựng muối iốt để sử dụng dần. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, L lấy một phần ma túy ra bỏ vào trong nỏ (Dụng cụ để sử dụng ma túy do L tự chế) để sử dụng. Sau khi sử dụng xong, L bỏ số ma túy còn lại vào chỗ cũ. Đến 19 giờ 40 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã X Đ, huyện C M tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng trọ của L phát hiện, bắt quả tang, thu giữ bên trong lọ muối không đậy nắp để trên bếp ăn trong phòng trọ L 01 bịch ny lông màu trắng, được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá.

Tại Kết luận giám định số 321/KLGĐ-PC09, ngày 15/02/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1577gam, loại: Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 26/CT -VKSCM ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Trọng L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Trọng L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L mức án 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; Về vật chứng vụ án: đề nghị tịch thu tiêu hủy một gói niêm phong ma túy có hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 321/KLGĐ-PC09 ngày 15/02/2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án: Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: vì muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,1577 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị phát hiện bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng L đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện rất nguy hiểm, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái pháp chất ma túy không những xâm phạm đến tính độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo không tu chí làm ăn để lo cho vợ con mà lại đi vào con đường nghiện ngập, phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để tiếp tục giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối với đối tượng tên D chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai điều tra, xác minh, xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Đối với ông Phan Đình G là chủ cơ sở cho thuê lưu trú để xảy ra hoạt động tàng trữ trái phép chất ma túy trong khu vực do ông quản lý, nhưng ông G đã trình báo Công an xã X Đ nên Công an huyện C M không xử lý vi phạm hành chính là phù hợp.

[4] Về các biện pháp tư pháp:

- 01 gói niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 321/ KLGĐ - PC09 ngày 15/02/2022 còn lại sau giám định có khối lượng 0,1374 gam là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ là phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Trọng L** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Trọng L** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 09/02/2022.

2. Về các biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy một gói niêm phong số 321/KLGĐ-PC09 ngày 15/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai còn lại sau giám định có khối lượng 0,1374 gam.

Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2022.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 *(Hai trăm ngàn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- CQCSĐT, NTG Công an H.Cẩm Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Mỹ;
- Bị cáo;
- Bộ phận THA Hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Trương Thị Thùy Trang